

Đơn vị báo cáo: UBND phường Phổ Hòa

THỐNG KÊ VỀ KHAI SINH TỪ NĂM 2017 ĐẾN 31/5/2024

Đơn vị: Người

STT	Năm thống kê	Số trẻ em sinh ra còn sống, không bị tử vong			Số trẻ em được đăng ký khai sinh trong năm			Số trẻ em cư trú tại địa phương được đăng ký khai sinh trước 5 tuổi	Dân số tại địa phương (tính theo năm) (Chi cục Thống kê)	Số trường hợp khai sinh tại địa phương			Số trường hợp không có cơ sở để đăng ký khai sinh (người lang thang, không có giấy tờ)	Ghi chú
		Tổng số	Nam	Nữ	Tổng số	Nam	Nữ			Đăng ký mới	Đăng ký lại	Đăng ký cho người đã có giấy tờ tùy thân		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(09)	(10)	(11)				(12)
1	Năm 2017	71	37	34	71	37	34	71	4552	71	29	29	0	
2	Năm 2018	75	36	39	75	36	39	75	4566	75	50	50	0	
3	Năm 2019	57	26	31	57	26	31	57	4537	57	54	54	0	
4	Năm 2020	57	28	29	57	28	29	57	4546	57	54	54	0	
5	Năm 2021	57	24	33	57	24	33	57	4565	57	34	34	0	
6	Năm 2022	39	21	18	39	21	18	39	4576	39	33	33	0	
7	Năm 2023	59	32	28	59	32	28	59	4581	59	6	6	0	
8	6 tháng đầu năm 2024	16	9	7	16	9	7	16	4598	16	3	3	0	
	Cộng	431	213	219	431	213	219	431	36521	431	263	263	0	

Đơn vị báo cáo: UBND phường Phổ Hòa

THỐNG KÊ VỀ KẾT HÔN TỪ NĂM 2017 ĐẾN 31/5/2024

STT	Năm thống kê	Số cuộc kết hôn						Số cặp nam nữ sống chung như vợ chồng nhưng chưa đủ tuổi kết hôn (tảo hôn)	Số cặp nam nữ sống chung như vợ chồng đã được đăng ký kết hôn	Số trường hợp ly hôn tại Tòa án địa phương (Đề nghị TAND huyện cung cấp)	Số trường hợp ly hôn được ghi vào Sổ hộ tịch	Ghi chú
		Tổng số	Chia ra				Kết hôn tại các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, ghi chú tại Việt Nam (Phòng Tư pháp)					
			Kết hôn của công dân Việt Nam ở trong nước	Kết hôn có yếu tố nước ngoài (Phòng Tư pháp)	Đăng ký mới	Đăng ký lại						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
1	Năm 2017	30	30	0	30	0	0	0	0	0	0	
2	Năm 2018	40	40	0	40	0	0	0	0	0	0	
3	Năm 2019	28	28	0	28	0	0	0	0	0	0	
4	Năm 2020	28	28	0	28	0	0	0	0	0	0	
5	Năm 2021	13	13	0	13	0	0	0	0	0	0	
6	Năm 2022	28	28	0	28	0	0	0	0	0	0	
7	Năm 2023	25	25	0	25	0	0	0	0	0	0	
8	6 tháng đầu năm 2024	6	6	0	6	0	0	0	0	0	0	
	Cộng	198	198	0	198	0	0	0	0	0	0	

Ghi chú: Ghi rõ thông tin ghi chú ly hôn vào Phụ lục 5

Đơn vị UBND phường Phổ Hòa

THỐNG KÊ VỀ KHAI TỬ TỪ NĂM 2017 ĐẾN 31/5/2024

STT	Năm thống kê	Số trường hợp tử vong tại địa phương trong năm					Số trường hợp tử vong trong năm được đăng ký khai tử			Số trường hợp đăng ký lại, đăng ký cho người chết đã lâu	Ghi chú
		Tổng số	Nam	Nữ	Có nguyên nhân tử vong	Không rõ nguyên nhân tử vong	Tổng số	Nam	Nữ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Năm 2017	24	9	15	24	0	24	9	15	6	
2	Năm 2018	32	16	16	32	0	32	16	16	7	
3	Năm 2019	18	7	11	18	0	18	7	11	22	
4	Năm 2020	26	12	14	26	0	26	12	14	8	
5	Năm 2021	23	13	10	23	0	23	13	10	13	
6	Năm 2022	31	13	18	31	0	31	13	18	11	
7	Năm 2023	29	13	16	29	0	29	13	16	8	
8	6 tháng đầu năm 2024	11	7	4	11	0	11	7	4	4	
	Cộng	194	90	104	194	0	194	90	104	79	

Đơn vị báo cáo: UBND phường Hòa

THỐNG KÊ VỀ NUÔI CON NUÔI, TÌM GIA ĐÌNH THAY THẾ TỪ NĂM 2017 ĐẾN 31/5/2024

STT	Năm thống kê	Số trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa cần tìm gia đình thay thế					Số trường hợp nuôi con nuôi thực tế (Việc nuôi con nuôi đã phát sinh trên thực tế giữa công dân Việt Nam với nhau mà chưa đăng ký trước ngày 01/01/2011, nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật Nuôi con nuôi 2010, thì được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi thường trú của cha mẹ nuôi và con nuôi)					Ghi chú
		Tổng số	Nam	Nữ	Đã có gia đình nhận nuôi con nuôi	Chưa có gia đình nhận nuôi con nuôi, đang được cá nhân, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng	Tổng số	Nam	Nữ	Đã đăng ký và cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi	Hiện vẫn sống chung, chưa được đăng ký, cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Năm 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
2	Năm 2018	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
3	Năm 2019	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
4	Năm 2020	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
5	Năm 2021	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
6	Năm 2022	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
7	Năm 2023	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
8	6 tháng đầu năm 2024	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	Cộng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Ghi chú: -Ghi rõ thông tin trẻ em cần tìm gia đình thay thế vào danh sách kèm theo tại phụ lục 6

- Ghi rõ thông tin trẻ em đã được nhận làm con nuôi vào phụ lục 7

